

TỔNG CỤC HẢI QUAN
Số: 149/QĐ-TCHQ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy trình thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt; đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh; giám sát hải quan tại ga liên vận biên giới và ga liên vận nội địa

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29/06/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hải quan ngày 14/06/2005;

Căn cứ Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 66/2002/NĐ-CP ngày 01/7/2002 của Chính phủ quy định về định mức hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh và quà biếu, tặng nhập khẩu được miễn thuế;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về hải quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt; đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh; giám sát hải quan tại ga liên vận biên giới và ga liên vận nội địa; các biểu mẫu kèm theo:

1. Sổ theo dõi tàu liên vận quốc tế Trung Quốc nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt - mẫu 1.
2. Sổ theo dõi tàu liên vận quốc tế Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt - mẫu 2.
3. Báo cáo tổng hợp theo dõi tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh - mẫu 3.
4. Biên bản bàn giao hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng bằng đường sắt - mẫu 4.
5. Biên bản bàn giao hàng hóa xuất khẩu chuyển cảng bằng đường sắt - mẫu 5.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/02/2011.

Điều 3. Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG

PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

(Đã ký)

Vũ Ngọc Anh

QUY TRÌNH

Thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt; đối với hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh; giám sát hải quan tại ga liên vận biên giới và ga liên vận nội địa

(Ban hành kèm theo Quyết định số 149/QĐ-TCHQ ngày 28 tháng 01 năm 2011)

Phần 1.

QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI TÀU LIÊN VẬN QUỐC TẾ NHẬP CẢNH, XUẤT CẢNH BẰNG ĐƯỜNG SẮT

Quy trình thủ tục hải quan đối với tàu liên vận quốc tế (gồm cả đoàn tàu hoặc toa tàu, sau đây được gọi tắt là đoàn tàu), nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt tại ga liên vận biên giới và ga liên vận nội địa do Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận biên giới, Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận nội địa thực hiện, gồm các bước và công việc cụ thể sau đây:

I. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI ĐOÀN TÀU NHẬP CẢNH BẰNG ĐƯỜNG SẮT

Công chức hải quan được giao nhiệm vụ thực hiện các bước và công việc cụ thể dưới đây:

1. Tại ga liên vận biên giới

Bước 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin trước khi đoàn tàu vào ga liên vận biên giới

a. Tiếp nhận qua mạng máy tính hoặc văn bản về thông tin của mỗi đoàn tàu do trưởng tàu / trưởng ga / người đại diện hợp pháp cung cấp; thông tin tiếp nhận bao gồm: hàng hóa, hành khách, tổ lái, người làm việc trên đoàn tàu và các thông tin khác có liên quan đến công tác quản lý đoàn tàu nhập cảnh của Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận biên giới.

b. Nghiên cứu, phân tích, xử lý thông tin, tổng hợp và báo cáo đề xuất lãnh đạo trực tiếp về kế hoạch triển khai, bố trí lực lượng tham gia thực hiện thủ tục hải quan cho đoàn tàu nhập cảnh.

c. Chuyển qua mạng nội bộ hoặc bằng văn bản các thông tin đã tiếp nhận tại điểm a và nội dung chỉ đạo của lãnh đạo tại điểm b nêu trên đến các bộ phận liên quan: Tổ quản lý rủi ro; Đội làm thủ tục cho đoàn tàu; Đội giám sát khu vực ga liên vận biên giới; Đội Kiểm soát hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh quản lý.

Bước 2. Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; kiểm tra đoàn tàu; giám sát và thông quan đoàn tàu nhập cảnh.

- a. Tiếp nhận hồ sơ do trưởng tàu/ trưởng ga / người đại diện hợp pháp nộp và xuất trình theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 90 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính.
- b. Thực hiện các công việc quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 90 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính.
- c. Trường hợp phải kiểm tra thực tế đoàn tàu thì thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Hải quan.
- d. Thực hiện giám sát hải quan theo quy định tại phần 3 dưới đây.

Bước 3. Thanh khoản, phúc tập, lưu trữ hồ sơ.

- a. Nhập dữ liệu vào máy tính hoặc vào Sổ theo dõi tàu liên vận quốc tế Trung Quốc / Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh bằng đường sắt (mẫu 1 / mẫu 2) ban hành kèm theo Quyết định này;
- b. Căn cứ nội dung bản fax Biên bản bàn giao hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng (đã có nội dung xác nhận) do Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận nội địa chuyển đến để thanh khoản hồ sơ.
- c. Thực hiện phúc tập, lưu trữ hồ sơ theo quy định và báo cáo tổng hợp theo tháng/quý đối với đoàn tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh (mẫu 3) ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Tại ga liên vận nội địa

Bước 1. Tiếp nhận và xử lý thông tin trước khi đoàn tàu đến ga liên vận nội địa

- a. Tiếp nhận thông tin từ Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận biên giới gửi đến và thông tin khác có liên quan.
- b. Nghiên cứu, phân tích, xử lý và chuyển thông tin đến các bộ phận: Tổ quản lý rủi ro; Đội làm thủ tục cho đoàn tàu; Đội làm thủ tục hành lý cho hành khách nhập cảnh (nếu là tàu khách); Đội giám sát khu vực ga liên vận nội địa; Đội Kiểm soát hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh, thành phố quản lý.

Bước 2. Tiếp nhận, kiểm tra, đăng ký hồ sơ và quyết định mức độ kiểm tra, giám sát

a. Tiếp nhận hồ sơ do trưởng tàu / trưởng ga / người đại diện hợp pháp nộp và xuất trình theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 90 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính.

b. Thực hiện các công việc quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 90 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 06/12/2010 của Bộ Tài chính.

Ngoài các công việc thực hiện nêu trên, công chức có nhiệm vụ kiểm hóa nhập khẩu chuyển cảng với thực tế hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng và xác nhận nội dung quy định trên Biên bản bàn giao hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng bằng đường sắt (mẫu 4) ban hành kèm theo Quyết định này; sau khi xác nhận nội dung trên Biên bản bàn giao thì fax ngay Biên bản bàn giao cho Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận biên giới để thực hiện thanh khoản hồ sơ.

c. Trường hợp phải kiểm tra thực tế đoàn tàu thì thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Hải quan.

d. Thực hiện giám sát hải quan theo quy định tại phần 3 dưới đây.

Bước 3. Thanh khoản, phúc tập, lưu trữ hồ sơ

a. Nhập dữ liệu vào máy tính hoặc vào Sổ theo dõi tàu liên vận quốc tế Việt Nam nhập cảnh, xuất cảnh (mẫu 2) ban hành kèm theo Quyết định này.

b. Căn cứ nội dung Biên bản bàn giao hàng hóa nhập khẩu chuyển cảng (đã có nội dung xác nhận của công chức) do Chi cục Hải quan cửa khẩu ga liên vận biên giới chuyển đến để thanh khoản hồ sơ.

c. Thực hiện phúc tập, lưu trữ hồ sơ theo quy định và báo cáo tổng hợp theo tháng / quý đối với đoàn tàu liên vận quốc tế nhập cảnh, xuất cảnh (mẫu 3) ban hành kèm theo Quyết định này.

II. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN THỦ TỤC HẢI QUAN ĐỐI VỚI ĐOÀN TÀU XUẤT CẢNH BẰNG ĐƯỜNG SẮT

Công chức hải quan được giao nhiệm vụ các bước và công việc cụ thể dưới đây:

1. Tại ga liên vận nội địa

Bước 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin trước khi tàu rời ga liên vận nội địa